

Số: /KH-SGTVT

Hung Yên, ngày tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai Quyết định số 965/QĐ-BGTVT ngày 07/8/2023 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong lĩnh vực đường bộ giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030”

Thực hiện Quyết định số 965/QĐ-BGTVT ngày 07/8/2023 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong lĩnh vực đường bộ giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030”. Sở Giao thông vận tải xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong lĩnh vực đường bộ giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030” của sở Giao thông vận tải Hưng Yên, cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong lĩnh vực đường bộ theo chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chương trình Chuyển đổi số quốc gia; tuân thủ Kiến trúc Chính phủ điện tử và chương trình Chuyển đổi số Bộ GTVT; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Cục Đường bộ Việt Nam (Cục ĐBVN).

2. Ứng dụng toàn diện CNTT, thúc đẩy chuyển đổi số lĩnh vực đường bộ theo nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước lĩnh vực đường bộ từ trung ương đến địa phương nhằm duy trì, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hiện đại, bền vững; quản lý chặt chẽ hoạt động vận tải, đào tạo, sát hạch, cấp, đổi giấy phép lái xe để đảm bảo an toàn giao thông và bảo vệ môi trường.

3. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Đề án đảm bảo tính tổng thể, được triển khai theo lộ trình, kế thừa cơ sở dữ liệu (CSDL) và hạ tầng CNTT hiện có. Nhấn mạnh vai trò của việc sử dụng, khai thác dữ liệu để thực hiện phân tích dự báo, tạo lập số liệu để hỗ trợ cho các quyết định chính sách và phục vụ công tác quản lý, điều hành của Cục ĐBVN và các Sở GTVT.

II. MỤC TIÊU

Các phòng, ban, đơn vị trong toàn ngành căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình tham mưu ngành đảm bảo thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, góp phần hoàn thành tốt các mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể của Đề án, gồm:

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số một cách sâu rộng trong lĩnh vực đường bộ, kiến tạo thể chế, hình thành CSDL tập trung của toàn ngành, đưa chuyển đổi số trở thành thành phần hữu cơ trong mọi hoạt động quản lý, điều hành của Cục ĐBVN và các Sở GTVT để thúc đẩy cải cách hành chính, lấy người dân và doanh nghiệp là trung tâm phục vụ; hỗ trợ cho các quyết định chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước từ trung ương đến địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2025

a) Quản lý nội bộ

- Hoàn chỉnh môi trường làm việc trực tuyến của Cục ĐBVN để bảo đảm 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); tối thiểu 50% cuộc họp được thực hiện theo hình thức trực tuyến, tài liệu cuộc họp gửi thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy.

- 100% chế độ báo cáo trong lĩnh vực đường bộ được chuẩn hóa và quản lý bằng hệ thống ứng dụng CNTT, kết nối liên thông với Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ GTVT.

- Hình thành hệ thống thông tin chỉ đạo điều hành tập trung của Cục ĐBVN.

b) Phục vụ người dân, doanh nghiệp

100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 100% hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục ĐBVN được quản lý theo dõi tiến độ xử lý trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ GTVT; tối thiểu 50% hồ sơ thủ tục hành chính được người dân và doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa.

c) Hoạt động quản lý chuyên ngành

- Hình thành các CSDL tập trung, thống nhất trong toàn quốc để hỗ trợ cơ quan quản lý nhà nước trong việc ra các quyết định chính sách, xử lý vi phạm trong các lĩnh vực quản lý đường bộ để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật; chia sẻ, kết nối và liên thông dữ liệu với các bộ, ngành, địa phương để phục vụ công tác quản lý nhà nước.

- Quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

+ 100% dữ liệu kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Trung ương quản lý được thu thập và cập nhật vào CSDL để phục vụ công tác theo dõi, thống kê, xây dựng chính sách, lập quy hoạch, kế hoạch đầu tư công, phê duyệt dự án bảo trì; phân đấu 100% hồ sơ hoàn công trong xây dựng, sửa chữa được cập nhật và số hoá; tối thiểu 10% khối lượng kế hoạch bảo trì được lập tự động thông qua CSDL trên hệ thống.

+ Cơ bản hoàn thành kết nối CSDL kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do địa phương quản lý (đối với các địa phương đã sẵn sàng) phục vụ công tác thống

kê, xây dựng chính sách, lập quy hoạch, kế hoạch đầu tư công để phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Quản lý hoạt động vận tải

+ Xây dựng, hoàn chỉnh các hệ thống CNTT quản lý hoạt động vận tải phục vụ công tác quản lý nhà nước, tự động tổng hợp các lỗi vi phạm của đơn vị kinh doanh vận tải, xe kinh doanh vận tải, lái xe để hỗ trợ cơ quan quản lý nhà nước trong công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của doanh nghiệp, phương tiện, người điều khiển phương tiện kinh doanh vận tải.

+ Hình thành CSDL chuyên ngành về vận tải đường bộ và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ gồm: đơn vị kinh doanh vận tải, bến xe, phương tiện và lái xe kinh doanh vận tải để phục vụ công tác xây dựng chiến lược, cơ chế chính sách thúc đẩy phát triển hoạt động vận tải đường bộ an toàn, tin cậy và thân thiện với môi trường.

- Quản lý người lái xe

+ Xây dựng, hoàn chỉnh các hệ thống CNTT quản lý hoạt động đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe (GPLX) để quản lý cơ sở đào tạo, trung tâm sát hạch lái xe trong việc nâng cao chất lượng công tác đào tạo, sát hạch cấp, đổi GPLX, đảm bảo công khai, minh bạch, chống gian lận, tiêu cực.

+ Hình thành CSDL chuyên ngành về đào tạo, sát hạch cấp, đổi GPLX để quản lý thống nhất trong toàn quốc; chia sẻ, kết nối dữ liệu GPLX với CSDL quốc gia về dân cư để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong quá trình cấp, đổi GPLX và tham gia giao thông.

- Kiểm soát tải trọng xe

Kiểm soát tải trọng xe theo hướng tự động phát hiện vi phạm để phục vụ công tác xử phạt nhằm bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông, bảo đảm an toàn giao thông, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

- Thu phí điện tử không dừng

+ Hệ thống thu phí điện tử không dừng được triển khai đồng bộ tại tất cả các trạm thu phí trên toàn quốc, tiến tới thực hiện thu phí đa làn tự do.

+ Phân đấu 100% phương tiện ô tô sử dụng tài khoản thu phí điện tử để thanh toán đa mục đích cho các dịch vụ giao thông đường bộ nhằm tăng tính tiện lợi cho người dân và doanh nghiệp, giảm chi phí xã hội.

d) Hạ tầng CNTT và đảm bảo an toàn thông tin

Đảm bảo hạ tầng CNTT để vận hành các hệ thống CNTT thông suốt, liên tục; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trên môi trường số.

2.2. Mục tiêu đến năm 2030

- Các hoạt động quản lý, điều hành của Cục ĐBVN được chuyển đổi số một cách toàn diện để có thể triển khai vận hành chủ yếu trên môi trường trực tuyến.

- Tự động hóa được các công tác liên quan đến kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm đối với doanh nghiệp, phương tiện và người lái xe tham gia kinh doanh vận

tải; cơ sở đào tạo, sát hạch lái xe, học viên học lái xe thông qua các hệ thống thiết bị và phần mềm ứng dụng CNTT.

- Các kế hoạch quản lý bảo trì, sửa chữa các tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được ứng dụng CNTT để tự động hóa trong công tác lập kế hoạch, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

- Hệ thống giao thông thông minh được triển khai trên hệ thống đường bộ cao tốc và các đô thị, có sự kết nối với các lĩnh vực khác; tiến tới không sử dụng tiền mặt trong giao dịch hoạt động giao thông đường bộ; 100% phương tiện ô tô sử dụng tài khoản thu phí điện tử để thanh toán đa mục đích cho các dịch vụ giao thông đường bộ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật

Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc nghiên cứu, tham gia ý kiến về rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn theo hướng đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số để tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực đường bộ;...

Phân công: Các phòng, ban, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ tham mưu triển khai thực hiện.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên; theo đề nghị của cơ quan chuyên ngành.

2. Phối hợp xây dựng mô hình CNTT của Cục ĐBVN

Các phòng, ban, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình tham mưu triển khai phối hợp để Xây dựng mô hình CNTT của Cục Đường bộ Việt Nam đảm bảo các nội dung về (1) Nguyên tắc xây dựng mô hình và (2) Mô hình tổng thể.

3. Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống kỹ thuật dùng chung

Các phòng, ban, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình tham mưu triển khai phối hợp để xây dựng, hoàn thiện các hệ thống kỹ thuật dùng chung đảm bảo các nội dung:

a) Cập nhật, hoàn thiện Kiến trúc Chính phủ điện tử Cục ĐBVN phù hợp với Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ GTVT.

b) Xây dựng, hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật CNTT để quản lý dữ liệu tập trung của lĩnh vực đường bộ, hướng tới vận hành theo mô hình điện toán đám mây. Triển khai mở rộng đường truyền của các đơn vị thuộc Cục ĐBVN kết nối với mạng diện rộng (WAN) của Bộ GTVT và mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước.

c) Xây dựng dịch vụ tích hợp, chia sẻ của Cục ĐBVN, kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung của Bộ GTVT.

d) Xây dựng hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng của Cục ĐBVN, kết nối với hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng Bộ GTVT và hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng Quốc gia.

4. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Phòng Quản lý đào tạo và sát hạch cấp Giấy phép lái xe chủ trì phối hợp với Văn phòng Sở, các phòng, ban, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình tham mưu phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến các nội dung sau:

a) Rà soát tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ và Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ để tạo sự thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

b) Nâng cấp, duy trì các hệ thống dịch vụ công trực tuyến đang được triển khai tập trung trên toàn quốc gồm: cấp, đổi giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, phù hiệu, biển hiệu; đăng ký khai thác tuyến cố định; cấp, đổi giấy phép vận tải đường bộ quốc tế, giấy phép liên vận; đổi GPLX do ngành GTVT cấp.

c) Đẩy mạnh rà soát, kết nối các CSDL để cung cấp các dịch vụ công trực tuyến toàn trình phục vụ người dân và doanh nghiệp.

d) Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Công an nghiên cứu, ứng dụng thẻ căn cước công dân gắn chip, ứng dụng VNeID để thực hiện các thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến lĩnh vực đường bộ; phục vụ công tác quản lý đào tạo, sát hạch cấp, đổi GPLX, quản lý lái xe ô tô kinh doanh vận tải.

đ) Triển khai ứng dụng công nghệ thu thập, phân tích thông tin trên mạng xã hội, thông tin qua đường dây nóng, ứng dụng... để thu thập ý kiến, thái độ của người dân, doanh nghiệp đối với các chính sách của lĩnh vực giao thông vận tải đường bộ.

5. Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số chuyên ngành

Các phòng, ban, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình tham mưu phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến các nội dung sau:

a) Xây dựng CSDL tập trung để phục vụ công tác quản lý nhà nước và chia sẻ, kết nối dữ liệu về kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; phương tiện, người lái xe và hoạt động kinh doanh vận tải với CSDL dùng chung của Bộ GTVT.

b) Xây dựng hệ thống thông tin quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô thống nhất trên toàn quốc để phục vụ quản lý nhà nước, công tác kiểm tra, thanh tra, điều tra và xử lý vi phạm (xử phạt nguội), gồm các phân hệ: xử lý dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình, camera lắp trên xe ô tô; quản lý vận tải theo tuyến cố định, xe buýt, xe hợp đồng, xe du lịch, quản lý vận tải hàng hóa; quản lý phương tiện kinh doanh vận tải, lái xe kinh doanh vận tải; quản lý bến xe khách; quản lý vận tải đường bộ quốc tế.

c) Xây dựng, nâng cấp hệ thống thông tin quản lý đào tạo, sát hạch cấp, đổi GPLX thống nhất trong toàn quốc để công khai, minh bạch, chống gian lận, tiêu cực, gồm các phân hệ: xử lý dữ liệu quản lý thời gian và quãng đường học thực hành lái xe (DAT); giám sát trung tâm sát hạch bằng camera, xác thực học viên dự sát hạch lái xe; quản lý GPLX toàn quốc.

d) Cập nhật đầy đủ, kịp thời CSDL về kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Trung ương quản lý, kết nối CSDL đường địa phương do địa phương quản lý

để phục vụ công tác lập kế hoạch quản lý bảo trì, sửa chữa các tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, giám sát giao thông đường bộ; phê duyệt các dự án bảo trì, xây dựng cơ bản; công tác quyết toán, quản lý tài sản đường bộ.

đ) Duy trì vận hành các hệ thống thông tin quản lý kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gồm: quản lý tài sản đường bộ RAMS, quản lý mặt đường PMS, quản lý cầu VBMS; quản lý CSDL quan trắc cầu dây văng; quản lý hồ sơ số hóa. Xây dựng hệ thống kết nối, chia sẻ CSDL kết cấu hạ tầng đường bộ của Cục ĐBVN với CSDL kết cấu hạ tầng đường bộ các địa phương.

e) Triển khai ứng dụng BIM trong xây dựng, quản lý, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

g) Nâng cấp mở rộng hệ thống kiểm soát tải trọng xe trên đường quốc lộ, cao tốc để phục vụ công tác xử phạt vi phạm hành chính nhằm bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông và bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

h) Nghiên cứu áp dụng hình thức thu phí đa làn tự do, phương thức thanh toán linh hoạt, hiện đại của hệ thống thu phí điện tử không dừng để tăng tiện lợi cho người dân, doanh nghiệp và đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn. Nghiên cứu xây dựng hệ thống quản lý định danh điện tử phương tiện đường bộ phục vụ công tác quản lý và tạo điều kiện cho phương tiện tham gia các dịch vụ giao thông.

6. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cho chuyển đổi số

Các phòng, ban, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình tham mưu phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến các nội dung sau:

a) Xây dựng chương trình, nội dung và tổ chức thực hiện tập huấn cho các lãnh đạo và cán bộ để nâng cao nhận thức chuyển đổi số, kỹ năng số, khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, CSDL trong các hoạt động của các cơ quan thuộc Cục ĐBVN và các Sở GTVT.

b) Tổ chức các hội thảo phổ biến thông tin, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các tiện ích số để nâng cao hiệu quả tương tác với cơ quan nhà nước.

c) Nghiên cứu kiện toàn bộ phận chuyên trách CNTT của Cục ĐBVN và các Sở GTVT đảm bảo đủ năng lực trong công tác tham mưu đẩy mạnh chuyển đổi số; quản lý, vận hành các hệ thống thông tin lĩnh vực đường bộ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các phòng, ban, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình tham mưu phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến các nội dung sau:

a) Căn cứ vào mục tiêu, nội dung, giải pháp của Đề án để cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch về phát triển ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành giao thông vận tải của ngành tại địa phương, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

b) Xây dựng, nâng cấp hệ thống thông tin để phục vụ cập nhật, khai thác dữ liệu kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, trạm kiểm soát tải trọng xe, hệ thống

thu phí, cấp đổi giấy phép lái xe do địa phương quản lý và kết nối, tích hợp dữ liệu của địa phương với hệ thống của Cục ĐBVN phục vụ công tác quản lý.

c) Cập nhật thông tin về phương tiện, đơn vị kinh doanh vận tải, bến xe, đào tạo, sát hạch, cấp, đổi GPLX thuộc phạm vi quản lý và khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ công tác quản lý vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, đào tạo, sát hạch, cấp, đổi GPLX trên hệ thống thông tin của Cục ĐBVN.

d) Khai thác, sử dụng dữ liệu trên các hệ thống của Cục ĐBVN để phục vụ công tác quản lý nhà nước, phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra (hậu kiểm, song kiểm), điều tra và xử lý vi phạm theo quy định; cập nhật thông tin các trường hợp không chấp hành quyết định xử lý vi phạm trên hệ thống thông tin của Cục ĐBVN để xử lý theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong lĩnh vực đường bộ giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030” của sở Giao thông vận tải Hưng Yên. Các phòng, ban, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình triển khai thực hiện; trong quá trình triển khai có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Sở (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo sở xem xét, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị (thực hiện);
- Lưu: VT, VP^D.

GIÁM ĐỐC

Trần Minh Hải

Phụ lục

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGTVT ngày tháng 8 năm 2023 của Sở Giao thông vận tải)

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì/ phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	Các nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2023-2025			
1	Các nhiệm vụ, giải pháp hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật	Các phòng, ban, đơn vị tham mưu phối hợp thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ	2023-2025	
2	Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống kỹ thuật dùng chung		2023-2025	
3	Hoàn thiện hệ thống ứng dụng nội bộ		2023-2025	
4	Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến		2023-2025	
5	Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số chuyên ngành			
-	Xây dựng CSDL tập trung để phục vụ công tác quản lý nhà nước và chia sẻ, kết nối dữ liệu về kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; phương tiện, người lái xe và hoạt động kinh doanh vận tải.	Các phòng, ban, đơn vị phối hợp thực hiện theo chức năng nhiệm vụ	2023-2025	
-	Xây dựng hệ thống thông tin quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô thống nhất trên toàn quốc để phục vụ quản lý nhà nước, công tác kiểm tra, thanh tra, điều tra và xử lý vi phạm (xử phạt nguội), gồm các phân hệ: xử lý dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình, camera lắp trên xe ô tô; quản lý vận tải theo tuyến cố định, xe buýt, xe hợp đồng, xe du lịch, quản lý vận tải hàng hóa; quản lý phương tiện kinh doanh vận tải, lái xe kinh doanh vận tải; quản lý bến xe khách; quản lý vận tải đường bộ quốc tế.	Phòng QLVT và PT chủ trì; các phòng, đơn vị phối hợp	2023-2025	

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì/ phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
-	Xây dựng, nâng cấp hệ thống thông tin quản lý đào tạo, sát hạch cấp, đổi GPLX thống nhất trong toàn quốc để công khai, minh bạch, chống gian lận, tiêu cực, gồm các phân hệ: xử lý dữ liệu quản lý thời gian và quãng đường học thực hành lái xe (DAT); giám sát trung tâm sát hạch bằng camera, xác thực học viên dự sát hạch lái xe; quản lý GPLX toàn quốc.	Phòng QLĐT&SHCGPLX chủ trì; các phòng, đơn vị phối hợp	2023-2025	
-	Cập nhật đầy đủ, kịp thời CSDL về kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để phục vụ công tác lập kế hoạch quản lý bảo trì, sửa chữa các tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, giám sát giao thông; phê duyệt các dự án bảo trì, xây dựng cơ bản; công tác quyết toán, quản lý tài sản đường bộ.	Phòng QLKCHTGT chủ trì; các phòng, đơn vị phối hợp	2023-2025	
-	Duy trì vận hành các hệ thống thông tin quản lý kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gồm: Hệ thống quản lý tài sản đường bộ RAMS, quản lý mặt đường PMS, quản lý cầu VBMS; quản lý CSDL quan trắc cầu dây văng; quản lý hồ sơ số hóa. Xây dựng hệ thống kết nối, chia sẻ CSDL kết cấu hạ tầng đường bộ của Cục ĐBVN với CSDL kết cấu hạ tầng đường bộ các địa phương.	Phòng QLKCHTGT chủ trì; các phòng, đơn vị phối hợp	2023-2025	
-	Nâng cấp mở rộng hệ thống kiểm soát tải trọng xe trên đường quốc lộ, cao tốc để phục vụ công tác xử phạt vi phạm hành chính nhằm bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông và bảo đảm trật tự an toàn giao thông.	Thanh tra sở chủ trì; các phòng, đơn vị phối hợp	2023-2025	

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì/ phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
-	Nghiên cứu áp dụng hình thức thu phí đa lần tự do, phương thức thanh toán linh hoạt, hiện đại của hệ thống thu phí điện tử không dừng để tăng tiện lợi cho người dân, doanh nghiệp và đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn. Nghiên cứu xây dựng hệ thống quản lý định danh điện tử phương tiện đường bộ phục vụ công tác quản lý và tạo điều kiện cho phương tiện tham gia các dịch vụ giao thông.	Phòng QLVT và PT chủ trì; các phòng, đơn vị phối hợp	2024-2025	
6	Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cho chuyển đổi số			
-	Xây dựng chương trình, nội dung và tổ chức thực hiện tập huấn cho các lãnh đạo và cán bộ để nâng cao nhận thức chuyển đổi số, kỹ năng số, khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, CSDL trong các hoạt động của các cơ quan thuộc Cục ĐBVN và các Sở GTVT.	Văn phòng tổng hợp tham mưu, các phòng, đơn vị phối hợp cử cán bộ tham gia tập huấn	Hàng năm	
-	Tổ chức các hội thảo phổ biến thông tin, hướng dẫn hỗ trợ người dân doanh nghiệp sử dụng các tiện ích số để nâng cao hiệu quả trong tương tác với cơ quan nhà nước.	Văn phòng tổng hợp tham mưu, các phòng, đơn vị phối hợp cử cán bộ tham gia tập huấn	Hàng năm	
-	Nghiên cứu kiện toàn bộ phận chuyên trách CNTT của Sở GTVT đảm bảo đủ năng lực trong công tác tham mưu đẩy mạnh chuyển đổi số; quản lý, vận hành các hệ thống thông tin lĩnh vực đường bộ.	Văn phòng chủ trì tham mưu; các phòng, đơn vị phối hợp	2024	
II	Các nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2026-2030			

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì/ phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Các nhiệm vụ, giải pháp hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật	Các phòng, ban, đơn vị phối hợp thực hiện theo chức năng nhiệm vụ		
2	Các hệ thống kỹ thuật dùng chung			
3	Hoàn thiện hệ thống ứng dụng nội bộ			
4	Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến			
5	Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số chuyên ngành			
-	Nâng cấp, duy trì hệ thống thông tin quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô thống nhất trên toàn quốc để phục vụ quản lý nhà nước, công tác kiểm tra, thanh tra, điều tra và xử lý vi phạm (xử phạt nguội), gồm các phân hệ: xử lý dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình, camera lắp trên xe ô tô; quản lý vận tải theo tuyến cố định, xe buýt, xe hợp đồng, xe du lịch, quản lý vận tải hàng hóa; quản lý phương tiện kinh doanh vận tải, lái xe kinh doanh vận tải; quản lý bến xe khách; quản lý vận tải đường bộ quốc tế.	Phòng QLVT và PT chủ trì; các phòng, đơn vị phối hợp	2026-2030	
-	Nâng cấp, duy trì hệ thống thông tin quản lý đào tạo, sát hạch cấp GPLX thống nhất trong toàn quốc để công khai, minh bạch, chống gian lận, tiêu cực, gồm các phân hệ: xử lý dữ liệu quản lý thời gian và quãng đường học thực hành lái xe (DAT); giám sát trung tâm sát hạch bằng camera, xác thực học viên dự sát hạch lái xe; quản lý giấy phép lái xe toàn quốc.	Phòng QLĐT&SHCGPLX chủ trì; các phòng, đơn vị phối hợp	2026-2030	

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì/ phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
-	Cập nhật đầy đủ, kịp thời CSDL về kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để phục vụ công tác lập kế hoạch quản lý bảo trì, sửa chữa các tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, giám sát giao thông; phê duyệt các dự án bảo trì, xây dựng cơ bản; công tác quyết toán, quản lý tài sản đường bộ.	Phòng QLKCHTGT chủ trì; các phòng, đơn vị phối hợp	2026-2030	
-	Duy trì vận hành các hệ thống thông tin quản lý kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gồm: Hệ thống quản lý tài sản đường bộ RAMS, quản lý mặt đường PMS, quản lý cầu VBMS; quản lý CSDL quan trắc cầu dây văng; quản lý hồ sơ số hóa. Xây dựng hệ thống kết nối, chia sẻ CSDL kết cấu hạ tầng đường bộ của Cục ĐBVN với CSDL kết cấu hạ tầng đường bộ các địa phương.	Phòng QLKCHTGT chủ trì; các phòng, đơn vị phối hợp	2026-2030	
-	Triển khai ứng dụng BIM trong xây dựng, quản lý, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	Phòng QLKCHTGT chủ trì; các phòng, đơn vị phối hợp	2026-2030	
-	Nâng cấp, duy trì hệ thống kiểm soát tải trọng xe trên đường quốc lộ, cao tốc.	Thanh tra sở chủ trì; các phòng, đơn vị phối hợp	2026-2030	